

# ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CHO TRẺ MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG PHÚ DIỄN, QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bùi Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Hoài Thương  
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

## Tóm tắt

Môi trường sống ảnh hưởng lớn đối với cuộc sống và sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Hiện nay chương trình giáo dục môi trường đã được đưa vào giảng dạy ở các trường mầm non tại Việt Nam, mở đầu trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho việc hình thành và hoàn thiện nhân cách con người. Nghiên cứu này đánh giá hiện trạng hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường và nhận thức của trẻ mầm non tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids với trang thiết bị đầy đủ, đảm bảo cho trẻ học tập và vui chơi, phát triển toàn diện các lĩnh vực. Nội dung giáo dục bảo vệ môi trường mà nhà trường đã và đang thực hiện là phù hợp với khả năng nhận thức của học sinh. Giáo viên có những kiến thức cơ bản về môi trường hiện nay và quan tâm tới việc giáo dục trẻ bảo vệ môi trường nhiều hơn qua những sự vật, sự việc diễn ra trong cuộc sống hàng ngày. Phần lớn trẻ mầm non có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, cất đồ dùng học tập đúng nơi quy định; biết chăm sóc cây trồng, vật nuôi; biết sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả ở mọi lứa tuổi. Trẻ đã biết bỏ rác đúng nơi quy định hay nhắc nhở người thân trong việc giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường. Trẻ đã nhận biết được một số hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

**Từ khóa:** Giáo dục bảo vệ môi trường; Trường mầm non Hồ Tùng Mậu; Trường mầm non Vietkids; Phường Phú Diễn.

## Abstrast

*Assessment of environmental protection education activities for pre-school kids in Phu Dien ward, Bac Tu Liem, Hanoi*

*The environment has a significant effect on all daily activities of children. In Vietnam, the environmental education program has been recently taught at all kindergartens, the foundation of the national education system for the formation and improvement of human personality. This study aims to assess the current status of environmental protection education and awareness of pre-school kids at Ho Tung Mau kindergarten and Vietkids kindergarten in Phu Dien ward, Bac Tu Liem, Hanoi. The results showed that two studied kindergartens had enough equipment for playing, studying and comprehensive development of pre-school kids. The environmental education program was suitable with pre-school kids' cognitive abilities. Teachers had basic knowledge about the environment and they were interested in teaching children to protect the environment via things and events happen in daily life. Most pre-school kids were aware of maintaining the general hygiene, storing school supplies in the right place. They also know how to take care of plants, animals, efficiently use water, put garbage in the right place and remind their relatives in maintaining clean environment*

## Nghiên cứu

as well as protecting the environment. This study also found that pre-school kids had recognised some activities that pollute the environment.

**Keywords:** Environmental protection education; Ho Tung Mau kindergarten; Vietkids kindergarten; Phu Dien ward.

### **1. Đặt vấn đề**

Ngày nay, vấn đề ô nhiễm môi trường đã và đang ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn ở Việt Nam do các hoạt động của con người như phá rừng, khai thác tài nguyên thiên nhiên quá mức của gây nguy cơ mất cân bằng sinh thái, ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống cũng như sự phát triển của đất nước. Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả trên là do nhận thức và thái độ của con người về môi trường còn nhiều hạn chế. Chính vì thế, các giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục môi trường, truyền thông môi trường là vô cùng cần thiết. Bên cạnh đó, ý thức bảo vệ môi trường của người dân nói chung và học sinh - sinh viên nói riêng còn nhiều sự hạn chế, nhất là bộ phận học sinh đang ở trong quá trình hình thành nhân cách, dễ tiếp thu là đối tượng quan trọng trong việc góp phần xây dựng, bảo vệ môi trường ngày một tốt hơn. Dân gian đã có câu: “Dạy con từ thuở còn non, dạy con từ thuở hãy còn thơ ngây” để nhấn mạnh việc nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường nên được thực hiện càng sớm càng tốt, nhất là đối với các em nhỏ đang trong quá trình hình thành và phát triển tư duy, phản xạ, ngôn ngữ và trí tuệ.

Trẻ em hôm nay là thế giới ngày mai, trẻ em sinh ra có quyền được chăm sóc và bảo vệ. Vì thế, giáo dục trẻ mầm non vừa là quyền lợi, vừa là nghĩa vụ của mỗi con người đối với xã hội, đối với cộng đồng. Ngày từ lúc sinh ra trẻ em như một tờ giấy trắng, các em luôn phải chịu sự tác động rất lớn của môi trường xung quanh. Môi trường ảnh hưởng lớn đối với cuộc sống và sinh hoạt hàng ngày của trẻ. Hiện nay chương trình giáo dục môi trường đã được đưa vào giảng dạy ở các trường mầm non tại Việt Nam, mở đầu trong hệ thống giáo

đục quốc dân, đặt nền móng cho việc hình thành và hoàn thiện nhân cách con người. Với đối tượng là trẻ em mầm non - những em nhỏ quyết định sự phát triển của đất nước sau này - không thể sử dụng các phương pháp dạy học như những học sinh Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, bởi các em vẫn chưa có đủ kiến thức cơ bản để tự đánh giá về những ảnh hưởng từ môi trường đến chính bản thân các em, mà phải thông qua những quan sát, những hành động của người lớn; sự chỉ dạy, nhắc nhở từ thầy cô. Qua đó, trẻ mầm non mới hình thành cho mình phản xạ nên có những hành động gì, để từ đó tạo nên những thói quen tốt đẹp trong việc giữ gìn vệ sinh chung và bảo vệ môi trường sống.

Phú Diễn là một phường trực thuộc quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Nơi đây tập trung nhiều trường mầm non công lập và tư thục. Bên cạnh đó, nền kinh tế của toàn phường đang phát triển ổn định, trình độ dân trí đang ngày càng tăng cao, an ninh trật tự đang ngày càng được củng cố; đây đều là những điều kiện thuận lợi cho việc phát triển một cách toàn diện và an toàn cho trẻ em học tại các trường mầm non trong khu vực. Đặc biệt, cơ sở chính của trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội được đặt tại phường Phú Diễn, bởi vậy mà hoạt động giáo dục tại các trường mầm non trong khu vực cũng ít nhiều chịu ảnh hưởng từ các hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường của trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

### **2. Phương pháp nghiên cứu**

#### **2.1. Phương pháp thu thập tài liệu**

Phương pháp này được sử dụng nhằm xác định, phân tích, đánh giá và tổng hợp

các tài liệu có liên quan đến trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids thông qua các thông tin, số liệu đã thu thập được từ các nguồn khác nhau. Tác giả đã thu thập, kế thừa chọn lọc một số cơ sở dữ liệu có liên quan như: Các giáo trình có nội dung về giáo dục bảo vệ môi trường (GDBVMT) cho học sinh ở lứa tuổi mầm non, các nghiên cứu về vấn đề tương tự trước đây; Các thông tin trên các website về việc đánh giá tâm lí của trẻ, về nhận thức của các em ngay từ lứa tuổi mầm non có ảnh hưởng đến khi trưởng thành; Các tài liệu phục vụ cho quá trình GDBVMT tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids,... Từ đó làm cơ sở lý luận khoa học cho việc phân tích và đánh giá hiện trạng hoạt động GDBVMT tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids.

## **2.2. Phương pháp khảo sát thực địa**

Phương pháp khảo sát nhằm mục đích quan sát, đánh giá một cách trực quan về môi trường xung quanh, môi trường học tập, chất lượng các đồ dùng dành cho hoạt động giảng dạy - học tập và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp về bảo vệ môi trường (BVMT) tại khu vực nghiên cứu. Thời gian khảo sát là hai (02) tháng. Tác giả đã quan sát các hành vi BVMT của các em trong mọi hoạt động học tập, vui chơi diễn ra trong trường. Địa điểm khảo sát: Sân trường (việc bố trí cây xanh, bồn hoa cây cảnh, thùng đựng rác, các dụng cụ tưới cây, chăm sóc cây xanh, thái độ và hành vi của giáo viên và trẻ mầm non khi sinh hoạt tại khu vực sân trường,...); Khu phòng học của trẻ (diện tích phòng học; cách trang trí, bố trí góc học tập, góc trưng bày sản phẩm của trẻ; thái độ và hành vi của giáo viên, trẻ em trong lớp học,...); Khu nhà hiệu bộ; Khu vệ sinh của trẻ và cán bộ, giáo viên; Tổng quan môi trường xung quanh trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids.

## **2.3. Phương pháp điều tra xã hội học**

(1) *Sử dụng bảng hỏi:* Phương pháp điều tra bảng hỏi được nghiên cứu sử dụng nhằm thu thập các thông tin phục vụ cho việc đánh giá sự hiểu biết các kiến thức chung về môi trường hiện nay, các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường đã và đang thực hiện tại trường mầm non. Cũng như khả năng nhận thức và hình thành ý thức cho các em nhỏ về BVMT. Hai (02) mẫu phiếu điều tra đã được thiết lập cho 2 nhóm đối tượng được lựa chọn điều tra: Giáo viên của trường và phụ huynh có trẻ học tại trường. Lý do tác giả lựa chọn là do hai nhóm đối tượng này có sự tiếp xúc nhiều nhất với trẻ mầm non và đồng thời đây là hai nhóm đối tượng có sự ảnh hưởng nhất định đối với nhận thức, tư duy và hành vi của trẻ. Số lượng phiếu điều tra đối với giáo viên là 35 phiếu, đối với phụ huynh là 260 phiếu.

(2) *Phỏng vấn sâu:* Phỏng vấn trực tiếp thông qua một số câu hỏi mở và nối tiếp đối với lãnh đạo nhà trường và một số giáo viên, phụ huynh về những tiêu chí giáo dục môi trường của trường, công tác tổ chức một số hoạt động môi trường đã diễn ra tại trường có đạt được hiệu quả như mong đợi hay không? Nếu không thì thiếu sót ở đây là gì?...

## **2.4. Phương pháp triển khai hoạt động thực nghiệm**

Do trẻ mầm non đang trong quá trình hình thành nên tính cách cũng như nhận thức với thế giới xung quanh nên không thể sử dụng phiếu câu hỏi đã chuẩn bị trước đó, thay vào đó là việc chuẩn bị một vài hoạt động nhỏ về môi trường để có thể đánh giá được nhận thức của các em đối với việc BVMT. Nghiên cứu đã xây dựng và thực hiện một số tình huống để theo dõi và quan sát hành vi và phản ứng của trẻ. Từ đó, đưa ra đánh giá trẻ một cách khách quan nhất. Tình huống thứ nhất: Tác giả đã thực hiện phát kẹo vào thời gian đón trả trẻ cho 5 nhóm học sinh,

## Nghiên cứu

mỗi nhóm gồm 3 em và quan sát hành vi xả rác của trẻ sau khi ăn. Tình huống thứ hai: Tác giả đã thực hiện hoạt động đưa ra một số tranh ảnh thể hiện những hành động BVMT và một số tranh ảnh thể hiện hành vi không tốt với môi trường cho trẻ và cho trẻ nhận biết.

### **2.5. Phương pháp thống kê xử lý số liệu**

Nghiên cứu sử dụng các phần mềm phổ biến là Exel và SPSS để tổng hợp và lượng hóa những dữ liệu, số liệu thu thập được một cách có hệ thống theo từng nội dung cụ thể.

### **3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận**

#### **3.1. Đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị được sử dụng cho hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường**

##### **3.1.1. Trường mầm non Hồ Tùng Mậu**

Trường mầm non Hồ Tùng Mậu có hai cơ sở đều nằm trong khu trung tâm của phường Phú Diễn, có đường giao thông thuận tiện cho việc đi lại và đưa đón học sinh. Qua khảo sát sơ bộ chất lượng môi trường xung quanh điểm nghiên cứu nhận thấy: trường học nằm trong một đoạn ngõ cách trực đường giao thông chính nên ít nhiều tránh được ánh hướng bởi bụi và tiếng ồn. Hàng ngày, trong trường có người dọn dẹp vệ sinh chung đảm bảo môi trường sạch sẽ, bên ngoài cổng trường cũng được dọn dẹp, cây xanh được trồng theo hàng lối và chăm sóc cẩn thận, khu vui chơi của các em cũng rất gần gũi với thiên nhiên, đảm bảo cho trẻ một môi trường học tập tốt, thuận tiện cho việc đi lại và đưa đón trẻ.

Theo thông tin phỏng vấn từ cô Vũ Thị Mậu - Phó hiệu trưởng trường mầm non Hồ Tùng Mậu, trường được xây dựng trong khuôn viên với tổng diện tích cả hai cơ sở là 4.588 m<sup>2</sup>. Trường được thiết kế với 2.513 m<sup>2</sup> là sân chơi, 14 phòng học kiên cố, đảm bảo cho trẻ một khuôn viên học tập hàng đầu. Khu vui chơi ngoài trời rộng hơn 2.513 m<sup>2</sup> được thiết kế đẹp có

nhiều cây xanh, ở hai bên sảnh trước các toàn nhà chủ yếu là cây hoa phượng, bãi cỏ đem lại cho trẻ cảm giác hòa mình vào thiên nhiên sau mỗi giờ học trên lớp. Hơn nữa, nhà trường còn thiết kế phòng sinh hoạt chung 1.156 m<sup>2</sup> dành riêng để cho trẻ học tập và có các hoạt động chung tập thể của toàn trường.

Kết quả phiếu điều tra thấy trường mầm non Hồ Tùng Mậu có cơ sở vật chất khá tốt và môi trường xung quanh đã đáp ứng khá đầy đủ được khoảng không gian xanh cho trẻ học tập và vui chơi, có 63% giáo viên cho rằng cơ sở vật chất của nhà trường đã “Đầy đủ” và 47% giáo viên còn lại cho rằng “Vừa đủ”, không có giáo viên nào cho rằng chưa đáp ứng được. Về việc bố trí cây xanh, vườn hoa trong trường được đánh giá là bố trí rất hợp lý và việc chăm sóc không gian xanh chung cũng được duy trì khá thường xuyên. Có 83% giáo viên cho rằng “Nhà trường đã bố trí rất hợp lý, duy trì thường xuyên” và 17% giáo viên chọn “Nhà trường đã bố trí hợp lý nhưng chưa duy trì thường xuyên”. Theo đánh giá của giáo viên và quan sát của bản thân tác giả, vị trí của các thùng rác bố trí khá hợp lý, hợp vệ sinh và đáp ứng được nhu cầu rác thải. 100% giáo viên khẳng định 3 lần/tuần hai cô nhân viên lao công của nhà trường sẽ tổng dọn vệ sinh và thu gom rác. Tần suất trên là vừa đủ đối với tình trạng môi trường tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu. Đối với câu hỏi về chất lượng môi trường không khí xung quanh trường học, đại đa số các giáo viên đều cho rằng chất lượng môi trường hiện tại tốt (93%) chỉ có 7% giáo viên cho rằng chất lượng môi trường hiện tại bình thường và không có ai cho rằng môi trường đang bị ô nhiễm. Môi trường xung quanh nhà trường tương đối sạch sẽ và thoáng mát.

Khu lớp học hiện đại, được thiết kế chuyên biệt cho môi trường giáo dục với diện tích 62 m<sup>2</sup>/phòng. Mỗi phòng học được bố trí hệ thống chiếu sáng hợp lý; các

phương tiện học tập hiện đại như tivi, máy chiếu; hệ thống tủ để đồ cá nhân của học sinh và một góc học tập để trưng bày các sản phẩm sáng tạo của các em và kế hoạch học tập của lớp, đem lại môi trường học tập lý tưởng cho các em học sinh trên lớp. Các lớp học được trang bị đồ dùng phục vụ cho việc giảng dạy và học tập có tích hợp nội dung GDBVMT như: dụng cụ chăm sóc cây (gồm bình tưới, xéng, cuốc,... bằng nhựa); bộ tranh lật theo chủ đề; sản phẩm tái chế từ các đồ dùng hàng ngày đã sử dụng hết (chai, lọ, vải, len, hộp sữa, giấy báo cũ,...) làm thành các cây cỏ, bông hoa, con gà, con chim, con lợn, chuông gió,... Và mỗi kỳ học, các cô sẽ trang trí lớp, chia lớp thành các góc hoạt động phù hợp với nội dung chủ điểm theo kế hoạch tuần, kế hoạch tháng như: Tháng bảo vệ môi trường, chúc mừng sinh nhật; bản sắc dân tộc (trưng bày những bộ quần áo của nhiều dân tộc) hay góc thiên nhiên (trưng bày các sản phẩm tự làm hết sức đa dạng và phong phú) và nhiều ý tưởng sáng tạo khác của giáo viên mỗi lớp. Không phải tất cả các góc hoạt động trên đều được đưa vào lớp học, mà được hoán đổi linh hoạt theo chủ điểm từng tuần, từng tháng.

### *3.1.2. Trường mầm non Vietkids*

Trường mầm non Vietkids thuộc tổ 15, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Đây là vị trí thuận tiện để đưa đón trẻ, yên tĩnh; không gian có cây xanh bóng mát, phù hợp với môi trường giáo dục mầm non. Theo thông tin thu thập được từ việc phỏng vấn sâu với cô Phùng Thị Tâm - Hiệu trưởng nhà trường: Toàn trường mầm non có tổng diện tích là 250 m<sup>2</sup>. Mỗi phòng học rộng trung bình 50 m<sup>2</sup> với đầy đủ tiện nghi đồ dùng cho học tập và sinh hoạt: các góc chơi theo chủ đề, các trang thiết bị và đồ dùng giảng dạy, tủ đựng giày, tủ đựng chăn gối, quần áo,... Đặc biệt, mỗi phòng học đều được thiết kế, trang trí theo các đề tài khác nhau, khơi gợi ở trẻ trí tưởng tượng phong

phú, giúp trẻ phát triển khả năng tư duy và sáng tạo. Khuôn viên trường học có hàng rào và cổng ngăn cách với môi trường bên ngoài, sân trường có cây xanh, bóng mát, các loại hoa, cây cảnh, khu vật nuôi, cầu trượt, xích đu, ngựa quay,...tích hợp giữa góc thiên nhiên và góc vui chơi ngoài trời tạo nên một sân chơi đảm bảo mỹ thuật, cảnh quan tươi mới và sống động giúp trẻ có thể đồng thời vừa vui chơi vừa khám phá thiên nhiên xung quanh mà vẫn đảm bảo an toàn.

Theo đánh giá của giáo viên về chất lượng cơ sở vật chất tại trường thông qua phiếu điều tra khảo sát: tất cả 100% giáo viên đánh giá về chất lượng cơ sở vật chất và môi trường xung quanh trường mầm non là đáp ứng vừa đủ khoảng không gian xanh cho trẻ học tập và vui chơi. Thêm vào đó 100% giáo viên nhận định nhà trường bố trí cây xanh, vườn hoa trong trường hợp lý nhưng chưa duy trì thường xuyên các biện pháp chăm sóc; đồng thời việc bố trí các thùng rác đặt ở trường là hợp lý, vệ sinh nhưng chỉ đáp ứng 80% nhu cầu chứa rác thải. Lý do là diện tích sân trường còn nhỏ nên việc đặt thêm cây trồng, vườn hoa hay thùng rác xung quanh trường còn nhiều hạn chế. Tuy nhiên, điều đáng chú ý là việc dọn vệ sinh và thu gom rác trong trường được thực hiện đều đặn liên tục mỗi ngày nên quang cảnh xung quanh trường mầm non vô cùng thoáng đãng và sạch sẽ.

Kết quả đánh giá về việc đáp ứng đầy đủ chất lượng về cơ sở vật chất và môi trường xung quanh trường mầm non từ phụ huynh tham gia khảo sát cho thấy hầu hết tất cả các bậc phụ huynh đều cho rằng nhà trường đã đáp ứng được chất lượng cơ sở vật chất và không gian xanh cho trẻ. Trong đó, có đến 62% phụ huynh đánh giá nhà trường đã đáp ứng đầy đủ theo mong đợi, 38% phụ huynh đánh giá trường chỉ mới đáp ứng vừa đủ điều kiện, cơ sở vật chất. Bên cạnh đó, các phụ huynh tham gia phỏng vấn đều cho rằng cây xanh,

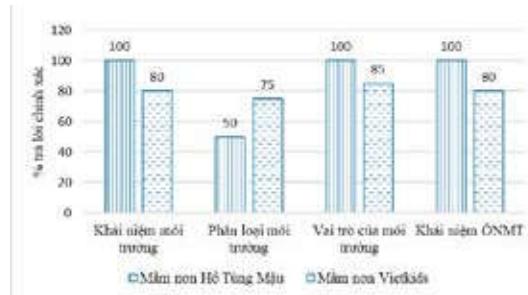
## Nghiên cứu

vườn hoa trong trường được bố trí hợp lý. Trong đó, 51% số phụ huynh được phỏng vấn cho rằng việc chăm sóc duy trì không gian xanh được duy trì thường xuyên, 49% còn lại nghĩ rằng việc bố trí là hợp lý nhưng chưa được duy trì thường xuyên. Thêm vào đó, việc bố trí hợp lý các thùng rác ở trường cũng được phụ huynh đánh giá cao. Hầu hết phụ huynh học sinh được phỏng vấn đánh giá rằng việc bố trí thùng rác trong trường đã đáp ứng 80 đến 100% nhu cầu chứa đựng rác thải tại trường.

### **3.2. Đánh giá nội dung và tài liệu về giáo dục bảo vệ môi trường**

#### **3.2.1. Đánh giá hiểu biết của cán bộ giáo viên về môi trường**

Nghiên cứu đã sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn trực tiếp đối với giáo viên hiện đang giảng dạy tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids. Qua đó, nhận định, đánh giá về nhận thức, kiến thức của các cô giáo về lĩnh vực bảo vệ môi trường. Kết quả cho thấy giáo viên tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids đều có một lượng kiến thức cơ bản về môi trường cũng như hiểu được đầy đủ về chức năng môi trường. Kết quả thể hiện trong Hình 1.



**Hình 1: Biểu đồ thể hiện hiểu biết của giáo viên về môi trường**

Hầu hết (80% trở lên) các cán bộ giáo viên hiện đang giảng dạy tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids đều có được kiến thức đầy đủ và chính xác nhất về những khái niệm liên quan đến môi trường và ô nhiễm môi

trường để từ đó có được những phương pháp giảng dạy phù hợp với trẻ. Với câu hỏi về phân loại môi trường còn nhiều giáo viên còn chưa trả lời đầy đủ, chính xác về cách phân loại môi trường. Tuy nhiên, mặc dù nhận thức về môi trường của cán bộ giáo viên trong nhà trường còn chưa đầy đủ, nhưng tất cả giáo viên được khảo sát, phỏng vấn đều thể hiện sự quan tâm cũng như đánh giá cao tầm quan trọng của công tác giáo dục bảo vệ môi trường tại trường mầm non.

#### **3.2.2. Đánh giá phương pháp và nội dung giáo dục bảo vệ môi trường đã được áp dụng trong trường mầm non**

Kết quả khảo sát cho thấy 100% các giáo viên tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và mầm non Vietkids đều nhận định công tác GDBVMT là quan trọng đối với lứa tuổi mầm non. Trường mầm non Hồ Tùng Mậu là 1 trong 4 trường mầm non chuẩn Quốc gia đạt danh hiệu là trường có đội ngũ giáo viên đưa được nhiều sáng kiến, đóng góp tích cực để tăng chất lượng giảng dạy của trẻ. Trong đợt thi về giảng dạy trực quan cấp Bộ, video clip giảng dạy “chú Sâu ham ăn” do các cô giáo trường mầm non Hồ Tùng Mậu thực hiện đã được nhiều lượt yêu thích và chia sẻ trên kênh trực tuyến và đã được các trường khác nhân bản để giảng dạy. Đặc biệt, video đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phát công khai, rộng rãi trên toàn quốc. Trường mầm non Hồ Tùng Mậu là trường đầu tiên ứng dụng công nghệ 4.0 vào việc giảng dạy, nhằm nâng cao khả năng tương tác, kết nối của trẻ. Trường mầm non Hồ Tùng Mậu là trường mầm non đầu tiên tại Hà Nội ứng dụng Robot BeeBot giảng dạy cho trẻ, giúp trẻ tăng khả năng tư duy, phản biện, sáng tạo và được là trường đi đầu chủ trì các chuyên đề ứng dụng vào việc giảng dạy cho các trường cùng trên địa bàn. Cô hiệu trưởng đã tham gia cuộc thi giáo viên tâm huyết với nghề, sáng tạo, quyết tâm ứng dụng

những phương pháp hay vào việc giảng dạy giúp trẻ phát triển toàn diện về thể lực, trí lực.

Tuy nhiên, việc GDBVMT cho trẻ mầm non gặp phải một vài thách thức nhất định như nhận thức của trẻ còn hạn chế, trẻ chưa thực sự hiểu về những lợi ích của việc BVMT; trẻ chưa có sự kiên nhẫn trong những buổi giảng trực tiếp liên quan đến việc BVMT. Vì vậy, các giáo viên cần phải tìm ra những phương pháp giảng dạy giúp trẻ dễ hiểu, dễ nhớ hoặc các phương pháp giúp trẻ tạo thành những thói quen, hành vi, cử chỉ tích cực đối với môi trường. Một số phương pháp và nội dung GDBVMT đã được áp dụng trong trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids như sau:

*a. Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi trường trong các chủ đề hoạt động học*

Việc lập kế hoạch giáo dục ý thức bảo vệ môi trường được nhà trường thực hiện vào đầu năm học. Trẻ được tham gia nhiều vào các hoạt động khác nhau: phát triển thể chất, khám phá khoa học, âm nhạc, làm quen tác phẩm văn học, hoạt động tạo hình,...mỗi hoạt động trên đều có những đặc trưng riêng và có ưu thế khác nhau như: Trẻ quan sát, đàm thoại, thực hành trải nghiệm, thí nghiệm, chơi các trò chơi,...với trẻ để trẻ nhận ra được những việc làm tốt, không tốt, những hành động đúng - hành động không đúng kích thích trẻ suy nghĩ, bộc lộ tinh cảm, có thái độ phù hợp với môi trường trong và ngoài lớp học. Một số chủ đề như: Trường mầm non, bản thân, gia đình thân yêu, thế giới thực vật, cây xanh quanh bé, thế giới động vật,...

*b. Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục ý thức bảo vệ môi vào các hoạt động hàng ngày*

*Giáo dục bảo vệ môi trường thông qua hoạt động vui chơi:* thông qua các trò chơi phân vai, trẻ đóng vai và thể hiện các công việc của người làm công tác BVMT

như: Trồng cây, chăm sóc cây, nhặt rác,...xung quanh khu vực của lớp mình. Giáo viên hướng dẫn cho trẻ đóng vai bác sĩ phòng khám đa khoa (khám chữa bệnh cho mọi người, chú ý giữ gìn vệ sinh phòng khám, xử lý rác thải y tế,...), cho trẻ đóng vai cảnh sát giao thông đi bắt những người vi phạm lấn chiếm vỉa hè, gây mất trật tự công cộng, đi sai đường, bán hàng rong.... giáo dục trẻ luật lệ an toàn giao thông và BVMT. Một số trò chơi như trò chơi gia đình: Phai dọn dẹp nhà cửa, lau chùi nền nhà sạch sẽ, quần áo gấp gọn gàng, ngăn nắp đi mua đồ dùng gia đình giữ gìn không rơi vỡ, quét mảng nhẹ,...trước khi ăn phải rửa tay, rửa mặt sạch sẽ nhắc nhở mọi người phải sống tiết kiệm; Trò chơi nấu ăn: tập làm món ăn đơn giản chú ý vệ sinh dụng cụ nhà bếp; Góc xây dựng: Xây dựng công viên cây xanh, sắp xếp đồ dùng ngăn nắp hợp lý; Góc nghệ thuật: Múa hát những bài hát theo chủ đề, tạo những nguyên vật liệu thiên nhiên và phế liệu, dùng xong cất đúng nơi qui định; Góc thiên nhiên: Bác làm vườn chăm sóc vườn cây, lau lá, nhổ cỏ, tưới cây, nhặt lá khô, trồng cây, gieo hạt, chơi với cát nước (chơi xong phải rửa tay, chân bằng xà phòng lau...);... Kết quả: Trẻ phấn khởi vui vẻ được tham gia hoạt động và đã thực hành rất tốt các vai.

*Giáo dục bảo vệ môi trường thông qua tổ chức giờ ăn, ngủ cho trẻ:* Đây là hoạt động nhằm hình thành các nề nếp thói quen trong sinh hoạt, đáp ứng sinh lí, trẻ được vui vẻ và thoải mái như: Thường xuyên nhắc trẻ phải biết kê bàn ngay ngắn, biết lấy khay đựng cơm. Sau đó ra xếp hàng rửa tay bằng xà phòng theo qui trình 7 bước, (cô bao quát nhắc nhở trẻ thực hiện); Trong khi ăn cô nhắc trẻ ăn ngon miệng, nhai kỹ, ăn hết xuất, khi ho phải lấy tay che miệng, không nói chuyện trong khi ăn, tạo những thói quen văn minh lịch sự trong khi ăn. Ăn xong biết xếp bát, thìa vào nơi quy định một cách gọn gàng, sau đó trẻ đi đánh răng, lau

## Nghiên cứu

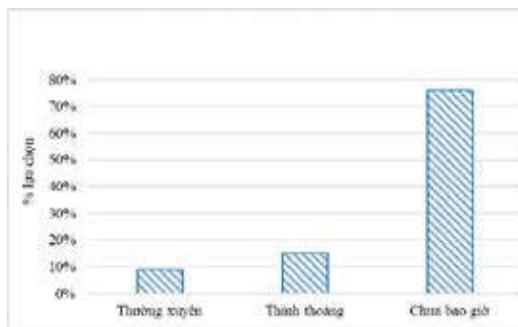
miệng, nhắc nhở trẻ tiết kiệm nước bằng cách lấy cốc hứng nước, không vặn vòi nước chảy liên tục khi đánh răng. Nhắc trẻ giữ gìn vệ sinh phòng sạch sẽ, đi vệ sinh phải đúng nơi quy định, đi xong đê dép lên giá xếp ngay ngắn theo tố, sau đó biết lấy gối đi ngủ, biết gấp quần áo và đê đúng nơi quy định. Kết quả: Trẻ có ý thức gọn gàng, ngăn nắp và có ý thức xây dựng bảo vệ môi trường chung.

*Giáo dục bảo vệ môi trường thông qua hoạt động vệ sinh - lao động:* Nội dung bảo vệ môi trường được các giáo viên trường mầm non thực hiện thông qua hoạt động lao động như: *Lao động tự phục vụ:* Các đồ dùng vệ sinh được để ngăn nắp là một hành vi tốt; lốp gọn gàng; trẻ biết ăn hết suất và khi ăn không bị rơi vãi thức ăn ra bên ngoài là một hành vi tiết kiệm - bảo vệ môi trường. Điều này giúp trẻ tự khẳng định mình, nhận thức được khả năng của mình, góp phần tham gia vào lao động thực sự của người lớn và các bạn cùng tuổi nhằm ý thức bảo vệ môi trường ở gia đình và trường mầm non luôn sạch, đẹp; *Lao động chăm sóc vật nuôi, cây trồng:* Một tuần giáo viên sẽ cho các bé nhặt rác quanh sân trường, tưới cây và chăm sóc vật nuôi. Đây chính là những việc làm tốt cho môi trường; ngoài ra còn hình thành lòng tự hào ở trẻ khi được góp công sức của mình vào việc làm cho môi trường xanh, sạch, đẹp; *Vệ sinh*

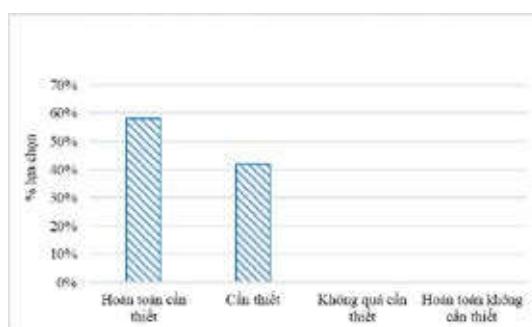
*trước khi vào lớp:* Giáo viên nhắc trẻ rửa tay sạch sẽ trước khi bước vào lớp, trước khi trẻ rửa tay cô hỏi trẻ: Làm thế nào để tiết kiệm nước? (vặn vòi nước vừa phải, rửa xong vặn chặt vòi nước lại, không đùa nghịch nước,...), Vì sao phải tiết kiệm nước? (Tiết kiệm nước là đã tham gia vào bảo vệ môi trường).

### c. *Đánh giá của phụ huynh về nội dung giáo dục BVMT của Nhà trường*

Theo tất cả phụ huynh được phỏng vấn cho biết, mỗi tháng nhà trường tổ chức 2 tiết học về bảo vệ môi trường cho trẻ, các tiết học này luôn phù hợp với tư duy và nhận thức của các trẻ. Tuy nhiên, số phụ huynh có tham gia vào các tiết học này lại không cao. Hình 2 thể hiện có đến 76% phụ huynh chưa bao giờ tham dự hoặc phối hợp cùng giáo viên trong việc tổ chức các tiết học về giáo dục môi trường cho trẻ và có 15% phụ huynh thỉnh thoảng mới tham gia. Theo lời giải thích được cung cấp thì hầu hết các phụ huynh còn bận công việc đến cuối tuần mà các tiết học đều được tổ chức trong tuần. Mặc dù các phụ huynh hầu hết không tham gia vào các tiết giáo dục môi trường của trẻ nhưng họ vẫn đánh giá cao đối với việc lồng ghép giáo dục bảo vệ môi trường trong một số tiết học trên lớp (Thể hiện trong Hình 2 và 3). Có thể thấy việc lồng ghép này đã mang đến nhận thức, thói quen tốt đẹp cho trẻ.



**Hình 2: Biểu đồ thể hiện sự tham gia của phụ huynh trong việc tổ chức các tiết học về giáo dục môi trường cho trẻ (%)**



**Hình 3: Biểu đồ thể hiện nhận xét của phụ huynh về việc lồng ghép GDBVMT cho trẻ trong một số tiết học trên lớp**

Để trẻ nhỏ có thể nhận thức được việc BVMT một cách tốt nhất cần phải có sự hợp tác của cả phụ huynh. Ngoài việc BVMT trong phạm vi nhà trường trẻ cũng cần biết BVMT ở nơi công cộng, tại gia đình và địa phương. Vì vậy, giữa trường mầm non Hồ Tùng Mậu và phụ huynh đã có một vài những cam kết. Giữa nhà trường và phụ huynh đã có những thống nhất riêng về việc bảo vệ môi trường, gìn giữ không gian sạch đẹp không chỉ ở nhà trường mà cả ở địa phương nơi mình sinh sống.

#### d. Nhận xét

Như vậy, giáo viên giảng dạy tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non tư thục Vietkids đã nhận thức được tầm quan trọng của việc giáo dục môi trường cho trẻ, và đã có những hiểu biết, kiến thức cơ bản đối với các vấn đề môi trường. Tuy nhiên, việc nâng cao kiến thức về môi trường cho các cán bộ giáo viên là vô cùng cần thiết.

Trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids đều đã thường xuyên thực hiện việc GDBVMT cho trẻ. Cụ thể với việc lồng ghép GDBVMT vào các chủ điểm, các hoạt động giáo dục đồng thời mỗi tháng thực hiện 1 đến 2 tiết học về GDBVMT. Giáo viên và phụ huynh đều có những nhận xét tích cực về việc thực hiện phương pháp này. Điều đó chứng tỏ việc áp dụng giáo dục môi trường vào trường mầm non đã có những lợi ích nhất định đối với việc phát triển nhận thức, thói quen tốt với môi trường của trẻ. Bên cạnh đó giữa phụ huynh và trường mầm non Hồ Tùng Mậu còn có kí kết bản cam kết BVMT tại địa phương.

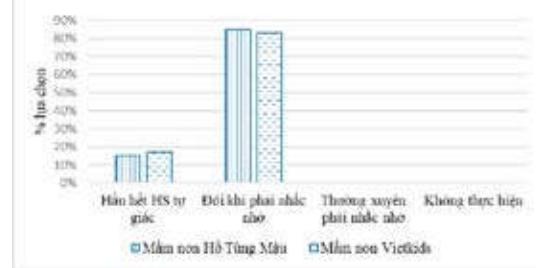
#### 3.3. Nhận thức của học sinh mầm non về bảo vệ môi trường

##### 3.3.1. Đánh giá nhận thức của học sinh thông qua các cán bộ giáo viên

Theo đánh giá của giáo viên các hoạt động truyền thông, GDBVMT đã có tác

động tới việc nâng cao nhận thức, hình thành những thói quen tốt ở trẻ. Hầu hết (67%) các giáo viên đều cho rằng việc tổ chức, thực hiện và xây dựng nên một chương trình truyền thông tốn nhiều kinh phí, thời gian và gặp nhiều khó khăn nhưng lại mang lại hiệu quả cao trong việc giáo dục trẻ. Lần các em học sinh.

Kết quả phiếu điều tra và phỏng vấn sâu đối với giáo viên tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và trường mầm non Vietkids cho thấy việc tuân thủ quy định giữ gìn vệ sinh chung trong lớp học của trẻ được đánh giá không cao. Chỉ có 15 - 17% giáo viên đánh giá hầu hết trẻ có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh chung trong lớp học, đây chủ yếu là các cán bộ giáo viên giảng dạy trong các lớp 5 tuổi - lứa tuổi đã có một số nhận thức rõ ràng với môi trường xung quanh. Trong khi đó, có đến 83 - 85% cán bộ giáo viên nhận định đôi khi còn phải nhắc nhở về việc tuân thủ quy định giữ gìn vệ sinh chung trong lớp của học sinh. Kết quả thể hiện trong Hình 4.

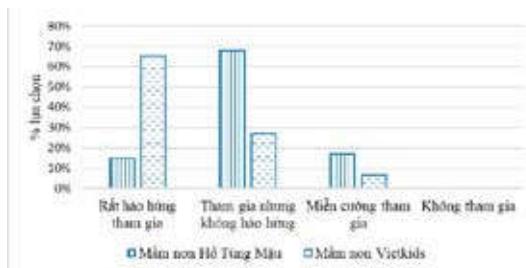


**Hình 4: Biểu đồ thể hiện đánh giá của giáo viên đối với ý thức tuân thủ các quy định giữ gìn vệ sinh chung (%)**

Theo kết quả phỏng vấn giáo viên, hầu hết trẻ đã tham gia các chương trình truyền thông BVMT do nhà trường tổ chức, tuy nhiên với trường mầm non Hồ Tùng Mậu 2/3 trẻ tham gia tích cực và cảm thấy hào hứng, còn lại những trẻ khác tham gia nhưng không hào hứng hoặc gượng ép. Các cô giáo trường mầm non Vietkids chia sẻ, góc tròn, chăm sóc cây của nhà trường tích hợp với góc vui chơi vì vậy mà trẻ thường không tập

## Nghiên cứu

trung nhiều vào cây xanh; nhưng nếu nhìn thấy những trẻ chú ý vào việc trồng cây thì những trẻ khác không cảm thấy hào hứng cũng sẽ tham gia vào cùng. Các cô giáo trường mầm non Hồ Tùng Mậu chia sẻ sau khi được tham gia và hướng dẫn về vấn đề BVMT, các em cũng đã có một số nhận thức tốt hơn như việc: Vứt rác đúng nơi quy định, nhắc nhở người lớn về việc BVMT, biết tái sử dụng những chai lọ để làm thành đồ chơi,...; Trong những buổi tham gia hoạt động chung của nhà trường như: chăm sóc, tưới cây trong sân trường hay các buổi trực nhật chung đại đa số trẻ có tham gia nhưng vẫn còn phải nhắc nhở khá nhiều vì so với độ tuổi để nhận thức về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường là chưa có. Kết quả cho thấy nhà trường cần phải có những thay đổi và làm mới trong việc tổ chức các chương trình tuyển thông sao cho phù hợp với trẻ hơn nữa.



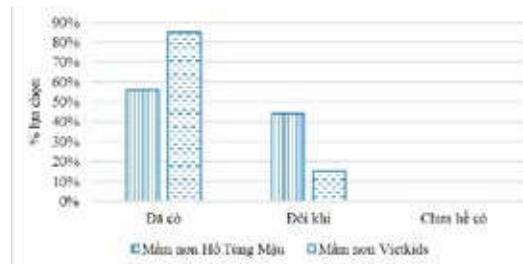
**Hình 5: Đánh giá của giáo viên về thái độ của học sinh khi tham gia các chương trình BVMT, các buổi trực nhật, trồng và chăm sóc cây xanh (%)**

### 3.3.2. Đánh giá nhận thức của học sinh thông qua các phụ huynh

Để có cái nhìn hai chiều về việc trẻ nhỏ có thật sự đã nhận thức được vấn đề GDBVMT hay không, tác giả đã tiến hành phỏng vấn sâu các phụ huynh có trẻ học tập tại trường để có thêm cơ sở để đánh giá hoạt động GDBVMT tại trường mầm non Hồ Tùng Mậu và mầm non Vietkids. Quá trình điều tra cho thấy, hầu hết các phụ huynh luôn theo sát các hành động và chia sẻ suy nghĩ với con

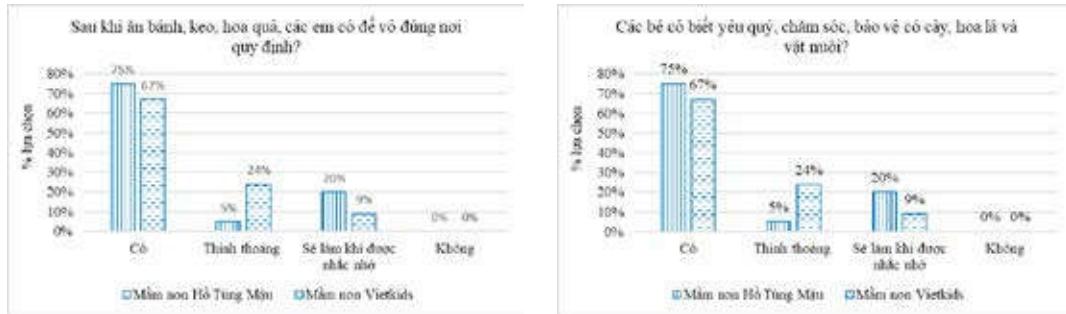
mình; Làm bạn và luôn nhắc nhở các con những việc làm đúng và những việc làm chưa đúng đối với môi trường. Các phụ huynh đã quan tâm đến việc giáo dục cho con mình những kiến thức sơ bộ liên quan đến BVMT như việc nhắc nhở con về việc thực hiện nội quy của trường; việc giáo dục con giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác ở trường, ở nhà và kể cả ngoài đường. Tuy nhiên, một vài phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến việc GDBVMT cho các bé khi ở trường; như việc phụ huynh chưa bao giờ nhắc nhở con về việc thực hiện nội quy của trường.

Mặc dù không phủ tất cả phụ huynh đều thực hiện giáo dục môi trường cho con em mình nhưng có đến 100% phụ huynh cho rằng các hoạt động GDBVMT mà nhà trường thực hiện đã đạt được hiệu quả nhất định trong việc nâng cao nhận thức, hình thành những thói quen tốt ở trẻ.



**Hình 6: Biểu đồ thể hiện đánh giá của phụ huynh đối với biểu hiện về nhận thức, thói quen tốt của trẻ với môi trường**

Để biến việc BVMT thành thói quen và hành vi tự giác của trẻ mầm non thì vẫn còn nhiều khó khăn. Qua đánh giá của phụ huynh vẫn còn hiện tượng trẻ ăn kẹo, bánh xong vứt rác ra đường phố, mặc dù khi ở gia đình trẻ đã biết bỏ rác vào thùng rác. Có lẽ trẻ nghĩ đó không phải nhà của mình nên không cần phải sạch sẽ. Gia đình và nhà trường cần kết hợp sát sao, hài hòa hơn nữa để in sâu vào tiềm thức của trẻ mọi nơi chúng ta đi qua đều là ngôi nhà của mình, các em phải luôn có ý thức giữ gìn môi trường trong lành và sạch đẹp mọi lúc, mọi nơi.



**Hình 7: Biểu đồ thể hiện đánh giá của phụ huynh học sinh đối với một số hành vi của học sinh Mầm non Hồ Tùng Mậu và Mầm non Vietkids**

Hình 7 thể hiện sự đánh giá của phụ huynh trong việc trẻ đã dần hình thành nên ý thức giữ gìn vệ sinh chung trong trường và trong lớp học. Học sinh được tham gia các buổi tổng vệ sinh chung như quét lớp, nhặt rác, lá rụng ngoài sân trường và chăm sóc hoa hoa cho khu vườn trường. Những việc làm nhỏ này giúp trẻ hiểu nhiều hơn về môi trường xung quanh và hiểu được tại sao cần phải làm những công việc này. Vì việc giữ môi trường sạch sẽ tạo nên quang cảnh trường và lớp học đẹp hơn, trong lành hơn và còn tạo không khí học tập tốt hơn nữa. Điều này được thể hiện qua đánh giá của phụ huynh học sinh đối với những hành vi sau khi ăn xong bánh kẹo, hoa quả trẻ có để vò đúng nơi quy định hay không; Trẻ có biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ cây cỏ, hoa lá, vật nuôi hay không,... Nhưng không hẳn tất cả trẻ đều đã có ý thức hết mà còn một tỷ lệ không nhỏ trẻ vẫn cần phụ huynh nhắc nhở.

Cụ thể hơn khi được hỏi rằng: Trẻ có từng đã bao giờ nhắc nhở ai đó trong gia đình khi mọi người làm sai, gây ảnh hưởng tới môi trường chưa? Thì có tới 60% phụ huynh chia sẻ là đã được trẻ nhắc nhở khi làm sai hay gây ảnh hưởng đến môi trường nhưng cũng có đến 40% phụ huynh lựa chọn là trẻ chưa từng nhắc nhở phụ huynh. Thông qua việc phỏng vấn, chia sẻ của các phụ huynh tác giả liệt kê một số hành vi, nhận thức nhất định về vấn đề bảo vệ môi trường trong cuộc sống hàng ngày của các bé như: nhắc bà tiết

kiệm nước, nhắc bố không hút thuốc lá nơi đông người, nhắc em vứt vỏ bánh kẹo vào thùng rác,...

Theo kết quả phiếu điều tra, phần đa các phụ huynh đồng tình với nhà trường về các chương trình và nội dung GDBVMT. Theo như thống kê cho thấy nhà trường đã có những nội quy, quy định về vấn đề môi trường và bảo vệ môi trường, đã đưa ra những cam kết giữa nhà trường và phụ huynh học sinh ngay từ khi trẻ chuẩn bị nhập học. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn một vài phụ huynh cho rằng nội dung GDBVMT dành cho trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo là không cần thiết vì nhận thức của các em vẫn còn kém, cho rằng việc học tập này quá nặng so với nhận thức của các em.

Về vấn đề cơ sở vật chất và chất lượng môi trường xung quanh trường học hầu hết các phụ huynh đã hài lòng về chất lượng học tập và vui chơi của nhà trường như: việc bố trí cây xanh vườn hoa hay bố trí vị trí các thùng rác đều hợp lý, hợp vệ sinh.

### 3.3.3. Đánh giá thông qua tiếp xúc trực tiếp

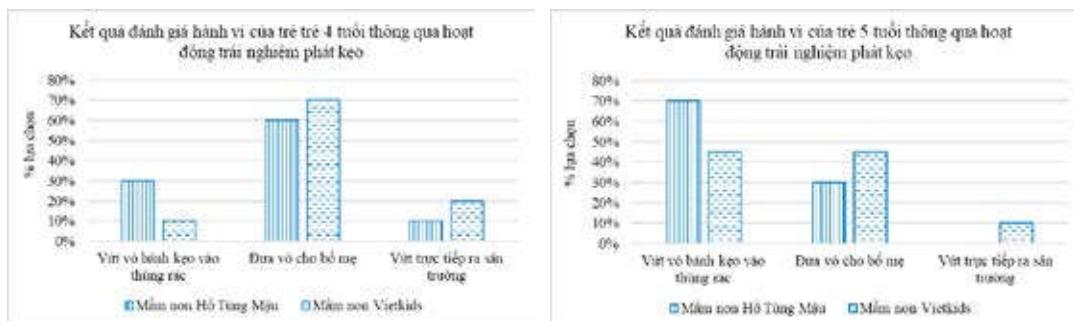
Trẻ mầm non đã có được nhận thức về BVMT thông qua hoạt động giáo dục của nhà trường và gia đình trong những hoạt động sinh hoạt, vui chơi thường ngày. Nhưng để đánh giá được một cách khách quan hơn về nhận thức các bé đã đạt được thì tác giả đã thực hiện một số hoạt động trải nghiệm nhằm hiểu rõ hơn nhận thức,

## Nghiên cứu

thói quen của học sinh đối với việc BVMT trong sinh hoạt, vui chơi hàng ngày.

Hoạt động trải nghiệm thứ nhất: Tác giả đã thực hiện hoạt động phát bánh kẹo cho 6 nhóm học sinh khối mẫu giáo 4 tuổi

và 5 tuổi đang học tập tại trường Mầm non Hồ Tùng Mậu và trường Mầm non Vietkids với tổng số trẻ tham gia là 90 để đánh giá nhận thức của trẻ trong việc BVMT thông qua việc vứt vỏ bánh kẹo vào đúng nơi quy định.



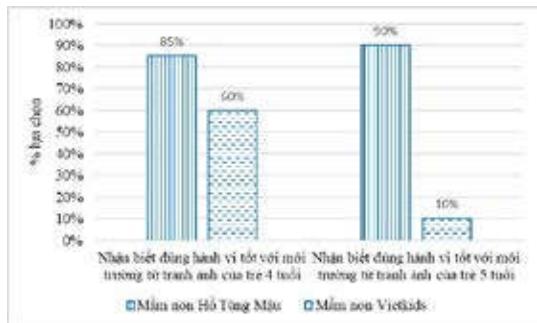
**Hình 8: Biểu đồ thể hiện kết quả đánh giá hành vi của trẻ thông qua hoạt động trải nghiệm phát kẹo**

Kết quả Hình 8 thể hiện phần lớn (60 - 70%) trẻ 4 tuổi đều có thói quen đưa vỏ bánh kẹo cho phụ huynh học sinh sau khi ăn xong. Số trẻ tự giác vứt vỏ kẹo vào thùng rác chiếm 10 - 30%. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều trẻ còn tự ý vứt vỏ kẹo ra sân trường. Như vậy, phần lớn các bé chưa hình thành được thói quen tự vứt rác vào đúng nơi quy định khi có mặt phụ huynh ở đó. Đối với trẻ 5 tuổi, qua bảng kết quả cũng đã thể hiện rõ các em có nhận thức tốt hơn các em 4 tuổi. Đa số các em học sinh khối 5 tuổi (45 - 70%) ngay sau khi được phát bánh kẹo, ăn kẹo xong, các em đều đi tìm thùng rác và vứt vỏ kẹo vào mà không cần tới sự nhắc nhở của người lớn. Tuy nhiên vẫn còn những em học sinh giữ thói quen đưa vỏ kẹo cho bố mẹ giữ hoặc vứt ra sân trường. Điều này thể hiện rằng thói quen bảo vệ môi trường của các em đang được hình thành tốt hơn, vì vậy để duy trì nó phụ huynh và nhà trường cần thường xuyên nhắc nhở và dạy dỗ các em.

Hoạt động trải nghiệm thứ 2: Tác giả đã thực hiện hoạt động đưa ra một số tranh ảnh thể hiện những hành động BVMT và một số tranh ảnh thể hiện hành vi không

tốt với môi trường cho một số học sinh khối mẫu giáo 4 tuổi và 5 tuổi đang học tập tại trường Mầm non Hồ Tùng Mậu và trường Mầm non Vietkids với tổng số học sinh tham gia là 30 học sinh để đánh giá nhận thức của các bé trong việc bảo vệ môi trường.

Kết quả cho thấy phần lớn (60 - 90%) trẻ 4 - 5 tuổi đều nhận biết được các hành vi tốt và không tốt với môi trường. Tuy nhiên khi được tác giả và phụ huynh hỏi thêm và phân tích rõ hơn về các tranh ảnh, trẻ đều nhận biết đúng và rất hợp tác, đặc biệt là với trẻ 5 tuổi. Kết quả thể hiện trong Hình 9. Mặc dù, có thể từ nhận thức và những tư duy lý thuyết không thể hiện trọn vẹn bằng hành động. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu đã thể hiện, nếu như giáo viên và phụ huynh học sinh luôn có những hành động tốt với môi trường và tích cực giảng giải cho trẻ hiểu mỗi ngày thì dần dần trẻ sẽ hình thành thói quen và những hành vi tốt, thân thiện với môi trường.



**Hình 9: Biểu đồ thể hiện kết quả đánh giá hành vi của trẻ thông qua hoạt động trải nghiệm xem tranh**

#### 4. Kết luận

Qua các kết quả nghiên cứu đã trình bày ở các phần trên, bài báo đưa ra được một số kết luận như sau:

Trường Mầm non Hồ Tùng Mậu và trường Mầm non Vietkids với trang thiết bị đầy đủ, đảm bảo cho trẻ mầm non học tập và vui chơi, phát triển toàn diện các lĩnh vực về thể chất, nhận thức, tình cảm - quan hệ xã hội, ngôn ngữ - giao tiếp và thẩm mỹ. Về việc giáo dục BVMT cho trẻ, cả 2 trường đã thực hiện khá tốt, sử dụng hình thức tích hợp vào hầu hết các chủ đề học của khung chương trình giáo dục mầm non.

Nội dung GDBVMT mà trường Mầm non Hồ Tùng Mậu và trường Mầm non Vietkids đã và đang thực hiện là phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ. Giáo viên có những kiến thức cơ bản về môi trường hiện nay và quan tâm tới việc giáo dục trẻ BVMT nhiều hơn qua những sự vật, sự việc diễn ra trong cuộc sống hàng ngày.

Phần lớn trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh chung, cát đồ dùng học tập đúng nơi quy định; biết chăm sóc cây trồng, vật nuôi; biết sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Trẻ đã biết bỏ rác đúng nơi quy định hay nhắc

nhở người thân trong việc giữ gìn vệ sinh, BVMT. Trẻ đã nhận biết được một số hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Lê Huy Bá (2000). *Môi trường*. NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.
- [2]. Lê Huy Bá, Phạm Xuân Hậu, Nguyễn Đức Vũ, Đàm Nguyên Thùy Dương (2002). *Giáo dục môi trường*. NXB Giáo dục.
- [3]. Viện chiến lược và chương trình giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2003). *Dự thảo tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong chương trình Tiểu học*.
- [4]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008). *Giáo dục bảo vệ môi trường trong các môn học ở cấp Tiểu học*.
- [5]. Chương trình nghị sự 21 toàn cầu (1992). Kí kết tại Hội nghị thượng đỉnh về Môi trường và Phát triển tại Rio de Janeiro, Brazil.
- [6]. Nguyễn Hữu Dục, Vũ Thu Hương, Nguyễn Thị Vân Hương, Nguyễn Thị Thanh (2003). *Giáo dục môi trường trong trường tiểu học*. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [7]. Nguyễn Thị Bích Hảo (2011). *Bài giảng môn học giáo dục và truyền thông môi trường*. Khoa Quản lý tài nguyên rừng và môi trường, Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam.
- [8]. Vũ Thục Hiền, Phan Nguyên Hồng (2005). *Giáo dục môi trường trong các trường học*.
- [9]. Nguyễn Thị Vân Hương (2000). *Một số biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục môi trường cho học sinh tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [10]. Lê Văn Khoa (chủ biên), Phan Văn Nha, Phan Thị Lạc, Nguyễn Thị Minh Phương (2009). *Môi trường và giáo dục bảo vệ môi trường*. NXB Giáo dục, tr. 158 - 159.  
BBT nhận bài: 15/10/2020; Phản biện xong: 26/10/2020; Chấp nhận đăng: 15/12/2020